

V/v: Tổ chức kỳ thi nâng ngạch Nghiên cứu viên chính, Kỹ sư chính năm 2011 (kỳ thi thứ 2)

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2012

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Nghị định số 116/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước; Nghị định số 121/2006/NĐ-CP ngày 23/10/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2003/NĐ-CP; Thông tư số 10/2004/TT-BNV ngày 19 tháng 02 năm 2004 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 116/2003/NĐ-CP; Thông tư 04/2007/TT-BNV hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 116/2003/NĐ-CP và Nghị định số 121/2006/NĐ-CP, Thông tư số 74/2005/TT-BNV ngày 26 tháng 7 năm 2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định 115/2003/NĐ-CP, Nghị định 116/2003/NĐ-CP và Nghị định 117/2003/NĐ-CP; Công văn số 4368/BNV-CCVC ngày 3 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ về việc thi nâng ngạch nghiên cứu viên chính, kỹ sư chính năm 2011 (kỳ thi thứ 2), Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn tổ chức thi nâng ngạch nghiên cứu viên lên nghiên cứu viên chính, kỹ sư lên kỹ sư chính năm 2011 (kỳ thi thứ 2) như sau:

I - Những quy định chung

1. Về đối tượng:

Việc thi nâng ngạch nghiên cứu viên (NCV, mã ngạch 13.092) lên nghiên cứu viên chính (NCVC, mã ngạch 13.091); kỹ sư (KS, mã ngạch 13.095) lên kỹ sư chính (KSC, mã ngạch 13.094) chỉ áp dụng cho những cán bộ, viên chức đang ở ngạch NCV và KS, làm việc trong các cơ quan nhà nước và các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước và không phải là đối tượng điều chỉnh của Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức.

2. Về điều kiện dự thi:

Cán bộ, viên chức được cử dự thi nâng ngạch NCVC, KSC là những người hoàn thành tốt nhiệm vụ, có phẩm chất đạo đức tốt, nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, ý thức tổ chức kỷ luật

tốt, không trong thời gian thi hành kỷ luật và được các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định (trên cơ sở đề nghị của Hội đồng sơ tuyển), đảm bảo các điều kiện sau tính đến hết ngày 31/12/2011:

a) Đối với nghiên cứu viên dự thi nghiên cứu viên chính:

- Đạt tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch NCVC được ban hành kèm theo Quyết định số 11/2006/QĐ-BNV ngày 05 tháng 10 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức ngành khoa học và công nghệ. Thời gian tối thiểu làm việc trong ngạch NCV và tương đương là 9 năm (không kể thời gian tập sự, thử việc), có hệ số lương tối thiểu là 3,66 (bậc 5) trở lên.

- Có đầy đủ các văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch nghiên cứu viên chính, cụ thể là:

+ Là nghiên cứu viên.

+ Có trình độ từ Thạc sĩ trở lên.

+ Có trình độ trung cấp lý luận chính trị đối với viên chức nghiên cứu thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, xây dựng chiến lược, chính sách phục vụ quản lý nhà nước hoặc Chứng chỉ bồi dưỡng kinh tế - kỹ thuật (chứng chỉ do Bộ Khoa học và Công nghệ cấp) đối với các viên chức nghiên cứu thuộc lĩnh vực khoa học khác.

+ Có Chứng chỉ ngoại ngữ (1 trong 5 thứ tiếng Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức) trình độ C trở lên hoặc người dự thi có cam kết sử dụng thành thạo ngoại ngữ dự thi từ trình độ C trở lên (1 trong 5 thứ tiếng Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức), được người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền sử dụng cán bộ, viên chức nhận xét bằng văn bản.

+ Có Chứng chỉ Tin học trình độ B trở lên hoặc người dự thi có cam kết sử dụng thành thạo kỹ năng tin học văn phòng, được người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền sử dụng cán bộ, viên chức nhận xét bằng văn bản.

+ Có tối thiểu 3 đề án sáng tạo hoặc công trình nghiên cứu được Hội đồng khoa học cấp Bộ, ngành công nhận (trong đó có công trình đưa vào áp dụng hiệu quả).

b) Đối với kỹ sư dự thi kỹ sư chính:

- Đạt tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch KSC đã ban hành kèm theo Quyết định số 11/2006/QĐ-BNV ngày 05 tháng 10 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức ngành khoa học và công nghệ. Thời gian tối thiểu làm việc trong ngạch kỹ sư và tương đương là 9 năm (không kể thời gian tập sự, thử việc), có hệ số lương tối thiểu là 3,66 (bậc 5) trở lên.

- Có đầy đủ các văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch kỹ sư chính, cụ thể là:
 - + Là kỹ sư.
 - + Có trình độ từ Đại học trở lên.
 - + Có Chứng chỉ bồi dưỡng kinh tế - kỹ thuật (chứng chỉ do Bộ Khoa học và Công nghệ cấp).
 - + Có Chứng chỉ ngoại ngữ (1 trong 5 thứ tiếng Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức) trình độ C trở lên hoặc người dự thi có cam kết sử dụng thành thạo ngoại ngữ dự thi từ trình độ C trở (1 trong 5 thứ tiếng Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức), được người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền sử dụng cán bộ, viên chức nhận xét bằng văn bản.
 - + Có Chứng chỉ Tin học trình độ B trở lên hoặc người dự thi có cam kết sử dụng thành thạo kỹ năng tin học văn phòng, được người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền sử dụng cán bộ, viên chức nhận xét bằng văn bản.
 - + Có tối thiểu 1 đề án sáng tạo hoặc công trình nghiên cứu được Hội đồng khoa học Bộ, ngành công nhận và đưa vào áp dụng có hiệu quả.

3. Về chỉ tiêu dự thi:

Căn cứ số lượng hồ sơ đăng ký dự thi, Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ tổng hợp và thông báo chỉ tiêu dự thi nâng ngạch NCVC, KSC năm 2011 (kỳ thi thứ 2) của các Bộ, ngành, địa phương sau khi đã thống nhất với Bộ Nội vụ.

4. Về điều kiện miễn thi Ngoại ngữ và Tin học

Hội đồng thi xem xét miễn thi đối với các trường hợp sau:

a. Miễn thi Ngoại ngữ:

- Những người từ 55 tuổi đối với nam và 50 tuổi trở lên đối với nữ (tính đến ngày 31/12/2011).
- Những người đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số, có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số, tiếng Lào hoặc tiếng Campuchia do cơ sở đào tạo cấp theo thẩm quyền.
- Những người là người dân tộc thiểu số đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số.
- Những người có bằng đại học thứ hai là bằng ngoại ngữ.
- Những người tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

b. Miễn thi Tin học:

- Hội đồng thi xem xét miễn thi tin học đối với những người đã tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

5. Hồ sơ của người dự thi gồm:

- Đơn xin thi nâng ngạch theo mẫu tại Thông tư số 04/2007/TT-BNV ngày 21/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

- Bản đánh giá, nhận xét của Thủ trưởng cơ quan sử dụng cán bộ, viên chức theo các nội dung:

+ Phẩm chất đạo đức, chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Pháp luật của Nhà nước;

+ Năng lực và hiệu quả công tác;

+ Quan hệ phối hợp trong công tác;

+ Kỷ luật lao động.

- Bản khai sơ yếu lý lịch (mẫu 2c-BNV/2008 ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 6/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức)

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ có xác nhận của cơ quan công chứng hoặc cơ quan quản lý cán bộ, viên chức; giấy xác nhận công trình, đề án, đề tài nghiên cứu khoa học đã hoàn thành theo tiêu chuẩn quy định của ngạch nghiên cứu viên chính, kỹ sư chính.

- 02 phong bì có dán tem và đề địa chỉ liên lạc; 02 ảnh cỡ 4 x 6.

Hồ sơ dự thi của mỗi thí sinh được bỏ vào một bì đựng riêng kích thước 21 cm x 32 cm gửi về Hội đồng sơ tuyển của Bộ, ngành hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để dự sơ tuyển.

II - Hình thức và nội dung thi

1. **Hình thức thi:** Cán bộ, viên chức thi nâng ngạch nghiên cứu viên lâm nghiên cứu viên chính, kỹ sư lâm kỹ sư chính phải tham dự các phần thi sau: thi viết, thi trắc nghiệm, ngoại ngữ, tin học.

2. Nội dung thi:

a) Môn kiến thức chung: thi viết tập trung vào các nội dung chính:

+ Nghị quyết Trung ương 2 khoá VIII về khoa học và công nghệ;

+ Nghị quyết Đại hội Đảng IX, Đại hội Đảng X, Đại hội Đảng XI, Kết luận Hội nghị Trung ương 6 khóa IX về khoa học và Công nghệ;

+ Nghị quyết số 20-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”;

+ Quyết định số 1244/QĐ-TTg ngày 25/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt phương hướng, mục tiêu nhiệm vụ KH&CN chủ yếu giai đoạn 2011-2015;

+ Quyết định số 418/QĐ-TTg ngày 11/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược phát triển KH&CN giai đoạn 2011-2020;

+ Luật Khoa học và Công nghệ, Luật chuyển giao công nghệ, Luật sở hữu trí tuệ và các văn bản khác liên quan đến khoa học công nghệ (Nghị định 115/2005/NĐ-CP, Nghị định 80/2008/NĐ-CP...);

+ Luật viên chức và các văn bản hướng dẫn Luật; các quy định, quy chế về quản lý khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực ngành, nghề mà thí sinh đang nghiên cứu.

b) Môn chuyên môn, nghiệp vụ: thi trắc nghiệm theo yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ của nghiên cứu viên chính, kỹ sư chính, về pháp luật viên chức.

c) Thi ngoại ngữ: thi viết bao gồm các kỹ năng đọc hiểu, viết và ngữ pháp ở trình độ C thuộc 1 trong 5 ngoại ngữ (Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc).

d) Thi tin học: thi trắc nghiệm bao gồm các kiến thức về hệ điều hành Windows, sử dụng các ứng dụng của Microsoft Office, sử dụng Internet.

III. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng sơ tuyển:

a) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định thành lập Hội đồng sơ tuyển. Hội đồng sơ tuyển căn cứ vào đối tượng, điều kiện dự thi quy định tại Mục I Công văn này để tổ chức xét duyệt cử cán bộ, viên chức dự thi nâng ngạch.

b) Hội đồng sơ tuyển khi xem xét cần chú ý thêm các tiêu chí sau:

- Nhu cầu, vị trí làm việc của chức danh nghiên cứu viên chính, kỹ sư chính của cơ quan cử cán bộ, viên chức dự thi để sau khi đạt yêu cầu, bố trí cán bộ, viên chức đúng vị trí làm việc.

- Đảm bảo sự cân đối về cơ cấu ngạch trong đơn vị và giữa các đơn vị với nhau.

c) Sau khi sơ tuyển, Hội đồng lập danh sách viên chức có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch (theo Phụ lục 1 đối với ngạch NCV và Phụ lục 2 đối với

ngạch KS) trình Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định việc cử cán bộ, viên chức dự thi. Công văn và danh sách thí sinh (không kèm theo hồ sơ của người dự thi) đề nghị gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ **trước ngày 28 tháng 12 năm 2012** theo dấu bưu điện. Quá thời hạn trên, coi như các cơ quan không có nhu cầu dự thi nâng ngạch NCVC, KSC năm 2011 (kỳ thi thứ 2).

Riêng đối với các trường hợp được miễn thi môn ngoại ngữ, tin học, đề nghị các Bộ, ngành, địa phương gửi kèm bản sao (được cơ quan có thẩm quyền chứng thực) các văn bằng, chứng chỉ để làm căn cứ xét miễn thi môn ngoại ngữ, tin học theo quy định để Bộ Khoa học và Công nghệ thẩm định.

2. Trách nhiệm của cơ quan cử cán bộ, viên chức dự thi nâng ngạch:

Theo quy định tại thông tư số 74/2005/TT-BNV ngày 26 tháng 7 năm 2005 của Bộ Nội vụ trách nhiệm của cơ quan quản lý cán bộ, công chức dự thi nâng ngạch thực hiện như sau:

- Việc cử cán bộ, viên chức dự thi nâng ngạch do lãnh đạo của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định (kèm danh sách trích ngang của cán bộ, viên chức dự thi).

- Cơ quan có thẩm quyền cử cán bộ, viên chức dự thi phải chịu trách nhiệm về toàn bộ hồ sơ, giải quyết mọi khiếu nại tố cáo liên quan đến điều kiện và tiêu chuẩn của người dự thi theo quy định của pháp luật.

- Hồ sơ của cán bộ, viên chức được cử dự thi không gửi về Hội đồng thi của Bộ Khoa học và Công nghệ như trước đây, cơ quan quản lý cán bộ, viên chức của cấp có thẩm quyền cử cán bộ, viên chức dự thi lưu giữ, quản lý các hồ sơ đó.

3. Ôn tập trước khi thi:

Hội đồng thi sẽ tổ chức hướng dẫn ôn tập trước khi thi. Thời gian sẽ được thông báo cụ thể trong thông báo dự thi nâng ngạch (được gửi theo đường Công văn tới các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương).

4. Địa điểm thi: Dự kiến tổ chức tại 2 địa điểm tùy theo số lượng viên chức tham dự thi:

- Các Bộ, ngành Trung ương và các tỉnh từ Thừa Thiên Huế trở ra phía Bắc thi tại Hà nội.

- Các tỉnh từ Đà Nẵng trở vào phía Nam thi tại thành phố Hồ Chí Minh.

5. Thời gian thi: Dự kiến trong Quý I/2013 (thời gian cụ thể sẽ được thông báo sau).

6. Lệ phí dự thi: Lệ phí dự thi thu theo quy định của Bộ Tài chính.

Đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện việc sơ tuyển cử cán bộ, viên chức dự thi nâng ngạch đúng điều kiện, tiêu chuẩn. Đồng thời, cung cấp thông tin (tên, số điện thoại, email) của chuyên viên chịu trách nhiệm trực tiếp về việc sơ tuyển để thuận tiện phối hợp công tác. Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ, 113 Trần Duy Hưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội (qua Vụ Tổ chức cán bộ; số điện thoại: 04.5560615/0918296989, email: nttrang@most.gov.vn) để nghiên cứu, giải quyết.

Nội dung Công văn này có thể xem trên Website của Bộ Khoa học và Công nghệ tại địa chỉ <http://www.most.gov.vn/các thông báo cần lưu ý/>.

Xin trân trọng cảm ơn./.

KT.BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT, Vụ TCCB.

Bộ, ngành.....
Tỉnh, thành phố.....

Phụ lục 2

**DANH SÁCH CÁN BỘ, VIÊN CHỨC ĐỦ CÁC TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN DỰ THI
NÂNG NGẠCH KỸ SƯ LÊN KỸ SƯ CHÍNH NĂM 2011 (Kỳ thi thứ 2)**

(Kèm theo Công văn số.....ngàytháng..... năm 2012 của Bộ/tỉnh)

TT	Họ/tên đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ ngạch KS và TD	Lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ				Có 01 đề án, công trình trở lên	Được miễn thi (ghi rõ lý do)		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Khu vực dự thi (Miền Nam hoặc Miền Bắc)	Ghi chú
			Nam	Nữ				Mã ngạch hiện giữ	Hệ số lương	Trình độ Đại học trở lên	CC Bồi dưỡng kiến thức về quản lý KT- KT đối với ngạch kỹ sư chính	Ngoại ngữ	Tin học		Ngoại ngữ	Tin Học			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	
1																			
2																			
....																			

Thủ trưởng Bộ, ngành, tỉnh
(Ký tên, đóng dấu)

Bộ, ngành.....
Tỉnh, thành phố.....

Phụ lục 1

**DANH SÁCH CÁN BỘ, VIÊN CHỨC ĐỦ CÁC TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN DỰ THI
NÂNG NGẠCH NGHIÊN CỨU VIÊN LÊN NGHIÊN CỨU VIÊN CHÍNH NĂM 2011 (Kỳ thi thứ 2)**

(Kèm theo Công văn số ngày tháng năm 2012 của Bộ/tỉnh)

TT	Họ/tên đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ ngạch NCV và TĐ	Lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ					Có 03 Đề án, công trình trở lên	Được miễn thi (lý do)		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Khu vực dự thi (Miền Nam hoặc Miền Bắc)	Ghi chú	
			Nam	Nữ				Mã ngạch	Hệ số lương	Trình độ Thạc sỹ trở lên	Trung cấp ý luận chính trị trở lên	CC Bồi dưỡng kiến thức về quán lý KT-KT đối với ngạch NCVC	Ngoại ngữ	Tin học		Ngoại ngữ	Tin Học				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20		
1																					
2																					
...																					

Thủ trưởng Bộ, ngành, tỉnh
(Ký tên, đóng dấu)